TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2020/QĐST-HNGĐ	*Mai Châu, ngày 24 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2020/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thị Th, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm Ph, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Hà Văn Đ, sinh năm 1985; nơi cư trú: Xóm Ph, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch Ngân hàng Ch – Chi nhánh Ngân hàng Ch tỉnh Hòa Bình. Địa chỉ: T2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Minh Ph - Phó giám đốc PGD, theo văn bản ủy quyền số 7300/QĐ-NHCS ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng Ch.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 37, 60 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ thuận tình ly hôn nhau.

b. **Về con chung:** Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ thỏa thuận giao con Hà Ngọc Huyền L, sinh ngày 03/12/2007 cho anh Hà Văn Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con thành niên đủ 18 tuổi có khả năng lao dộng hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Hà Văn Đ chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Chị Hà Thị Th có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

c. **Về tài sản chung:** Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ công nhận có một ngôi nhà sàn 02 gian, diện tích 35m^2 và một ngôi nhà sàn 01 gian (nhà bếp), diện tích 15m^2 làm trên thửa đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bố đẻ anh Hà Văn Đ, nhà và đất có vị trí tại xóm Ph, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Chị Hà Thị Th và anh Hà Văn Đ thỏa thuận giao 02 ngôi nhà nêu trên cho anh Hà Văn Đ có quyền sở hữu, không yêu cầu giải quyết về tài sản nào khác.

d. **Về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng:** Chị Hà Thị Th, anh Hà Văn Đ và ông Nguyễn Minh Ph thỏa thuận anh Hà Văn Đ có nghĩa vụ trả 20.000.000 đồng tiền gốc và lãi còn lại cho Phòng giao dịch Ngân hàng Ch – Chi nhánh Ngân hàng Ch tỉnh Hòa Bình khi đến hạn trả nợ ngày 09/12/2024 theo Khế ước số 66000007167455xx ngày 09/12/2019 đã ký kết.

đ. **Về án phí**: Chị Hà Thị Th tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, trả lại cho chị Hà Thị Th 150.000 đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003047 ngày 07/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

3. **Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh HB;
- Viện kiểm sát ND huyện MC;
- Chi cục THADS huyện MC;
- UBND xã Đ
(Đăng ký ngày 20/11/2006);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng